**Mẫu biên bản số 04**

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN** (1) **HỘI ĐỒNG ĐỊNH GIÁ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: .../BB-XĐGT |  |

**BIÊN BẢN**

**Xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính\***

Căn cứ Biên bản số: ..../BB-TG lập ngày …./…./….. tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

Căn cứ Quyết định số: ..../QĐ-TG ngày …./…./….. tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;

Căn cứ Quyết định số: ..../QĐ-KDTG ngày …./…./….. kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (nếu có),

Hôm nay, hồi.... giờ.... phút, ngày …./…./….., tại (2) ……………………………………………

………………………………………………………………………………………………………..

**Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, gồm có:**

1. Người ra quyết định tạm giữ tang vật vi phạm, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề - Chủ tịch Hội đồng:

Ông (Bà): ……………………………………………………………… Chức vụ: ………………..

Cơ quan: …………………………………………………………………………………………….

2. Đại diện cơ quan tài chính - Thành viên:

Ông (Bà): ……………………………………………………………… Chức vụ: ………………..

Cơ quan: …………………………………………………………………………………………….

3. Đại diện cơ quan chuyên môn có liên quan đến tang vật, phương tiện vi phạm hành chính - Thành viên:

Ông (Bà): ……………………………………………………………… Chức vụ: ………………..

Cơ quan: …………………………………………………………………………………………….

4. Đại diện bộ phận chuyên môn của cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật vi phạm, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề (nếu có) - Thành viên:

Ông (Bà): ……………………………………………………………… Chức vụ: ………………..

Cơ quan: …………………………………………………………………………………………….

**Tiến hành xác định giá trị và lập biên bản xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo Quyết định số: ..../QĐ-TG *<và Quyết định số: ..../QĐ-KDTG>*(\*).**

1. Hội đồng định giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã tiến hành xác định giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính dựa trên các căn cứ sau: (4)

………………………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………………………..

2. Giá trị của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được định giá theo bảng kê chi tiết dưới đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được định giá** | **Đơn vị tính** | **Số lượng, khối lượng, trọng lượng** | **Đặc điểm, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng** | **Đơn giá (đồng)** | **Thành tiền (đồng)** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

Biên bản lập xong hồi .... giờ .... phút, ngày …./…./….., gồm .... tờ, được lập thành .... bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng ký tên dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN** **CƠ QUAN TÀI CHÍNH** *(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** *(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |
| **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHUYÊN MÔN** *(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* | **ĐẠI DIỆN BỘ PHẬN CHUYÊN MÔN** *(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để lập biên bản xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính quy định tại Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(\*) Áp dụng đối với trường hợp có quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(1) Ghi tên cơ quan của người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa chỉ nơi lập biên bản.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề.

(4) Ghi cụ thể các căn cứ làm cơ sở để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.